TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 04 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2017/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980.

Trú tại: Số 77 T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V1, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn Đ, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Korea (Hàn Quốc).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giả thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980.

Trú tại: 77 T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V1, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn Đ, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Korea (Hàn Quốc).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị V1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị V1 thỏa thuận để chị V1 nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Việt A, sinh 15/12/2008. Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị giải quyết.

Anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí và lệ phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 200.000đ tiền lệ phí ủy thác tư pháp, xác nhận anh V đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí và 200.000đ tiền lệ phí ủy thác tư pháp theo biên lai thu số 004961 ngày 17/10/2017, 004982 ngày 21/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh V 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Hoàn trả anh V 3.000.000đ tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo biên lai thu số 004981 ngày 21/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tính